

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CẨM PHẢ
TỈNH QUẢNG NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 88/2023/HS-ST
Ngày: 30-6-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẨM PHẢ, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: bà Cao Thị Lan Anh.

Các Hội thẩm nhân dân: bà Lê Thị Thanh Thuỷ và ông Lại Văn Bảo.

Thư ký phiên tòa: bà Đỗ Thu Z – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: bà Phạm Bích Hồng – Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 6 năm 2023, tại Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 58/2023/TLST-HS ngày 26 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 65/2023/QĐXXST - HS ngày 19 tháng 6 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Quang M**, tên gọi khác: không; sinh ngày 15 tháng 01 năm 1971 tại Cẩm Phả, Quảng Ninh; nơi thường trú: **tổ T, khu X, phường C**, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh; nơi ở hiện tại: **tổ B, khu T, phường Ct**, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn D(đã chết) và bà Phạm Thị N; vợ: **Bùi Thị T**(đã ly hôn); con: 02 con, con lớn sinh năm 1996, con nhỏ sinh năm 2003; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: ngày 20/12/2017, bị Công an thành phố Cẩm Phả xử phạt vi phạm Znh chính về Znh vi “Mua dâm” bằng hình thức phạt tiền; ngày 15/8/2018, bị Công an thành phố Cẩm Phả xử phạt vi phạm Znh chính về Znh vi “Đánh bạc” bằng hình thức cảnh cáo; bị bắt ngày 18/12/2022; tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh; có mặt.

2. Họ và tên: **Nguyễn G**, tên gọi khác: không; sinh ngày 25 tháng 01 năm 1987 tại Cẩm Phả, Quảng Ninh; nơi thường trú: **tổ F, khu G, phường P**, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Ivà bà Trần Thị M; vợ: **Trương Thị N**(đã ly hôn); con: 02 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2013; tiền án: ngày 24/3/2015, bị Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả xử phạt 09 tháng tù về tội “Bắt, giữ người

trái pháp luật” quy định tại khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự 1999; ngày 27/8/2015, chấp Znh xong bản án; ngày 07/9/2016, bị Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả xử phạt 07 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự 1999; ngày 21/9/2021, chấp Znh xong bản án; tiền sự: không; nhân thân: ngày 25/9/2009, bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh xử phạt 09 tháng tù về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự 1999; tiền sự: không; bị bắt ngày 18/12/2022; tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh; có mặt.

** Người làm chứng:* chị Bùi Thị Z; chị Đông Thị Ph (đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Quang M là bạn bè xã hội với Bùi Thị Z, Đông Thị Ph. Khoảng 17 giờ ngày 16/12/2022, Z và Ph đến chơi nhà Z M tại tổ B, khu T, phường Ct, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh. Sau đó Z về nZ trước, do có nhu cầu sử dụng ma túy, nên khoảng 17 giờ 40 phút cùng ngày, Z gọi điện thoại cho M để hỏi mua 1.300.000 đồng ma túy Methamphetamine, M đồng ý, Z chuyển khoản tiền cho M. Khoảng 18 giờ cùng ngày, Nguyễn G (bạn xã hội với M) đến Z, M để ăn uống. Biết G có bán ma túy, M hỏi G bán cho M 1.500.000 đồng, chia thành 01 túi giá 500.000 đồng để M sử dụng và 01 túi giá 1.000.000 đồng để M bán cho Z. Sau khi chia ma túy xong, G ra bàn ăn ngồi cùng M và Ph, thì G đưa cho M 02 gói ma túy trên. Khi M và mọi người đang ăn, Z đến và lấy số ma túy đã hỏi mua của M rồi đi sử dụng hết.

Khoảng 06 giờ ngày 18/12/2022, M nhắn tin cho Z nói có ma túy đá ngon, nếu ai mua thì giới thiệu cho M. Đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Z đến nhà Z M để mua, khi đi thì gặp Ph cũng đang đến nhà Z M. Đến nơi, Z hỏi mua của M 500.000 đồng ma túy, M đồng ý, lấy gói ma túy trong người, sẽ cho Z một phần, phần còn lại M để sử dụng. Z đưa M 500.000 đồng, rồi Z đi đến khu vực thuộc tổ 6, khu Tân Lập 3, phường Cẩm Thủy, sử dụng hết, thì bị Công an phát hiện, thu giữ 01 chai nhựa, nắp đậy 02 lỗ gắn ống thủy tinh và ống hút nhựa, 01 bật lửa, 01 vỏ túi nilon không chứa gì, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung;

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cẩm Phả giữ Nguyễn Quang M trong trường hợp khẩn cấp và khám xét nơi ở, thu giữ trên kệ tủ gỗ đầu giường của M 01 túi nilon chứa 0,176gam ma túy Methamphetamine, mục đích để sử dụng, số tiền 600.000 đồng, 01 chai thủy tinh có nắp kim loại gắn ống thủy tinh và 01 ống hút nhựa, 02 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel và Oppo. Số ma túy trên M mua của G từ ngày 16/12/2022.

Bắt giữ khẩn cấp Nguyễn G thu giữ tại túi quần bên trái phía sau 02 gói nilon chứa tổng 0,649gam ma túy Methamphetamine, mục đích để bán khi có người hỏi mua, 02 điện thoại di động Nokia và Iphone, số tiền 1.000.000 đồng.

Kết luận giám định số 2074/KL-KTHS ngày 27/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh thể hiện: tìm thấy chất ma túy Methamphetamine trong mẫu nước tiểu thu của Nguyễn Quang M, Nguyễn G, Bùi Thị Z. Không tìm thấy các chất ma túy thường gặp trong nước tiểu thu của Đông Thị Ph.

Bùi Thị Z khai phù hợp nội dung vụ án về việc mua ma túy của M, Z đã sử dụng hết số ma túy mua được. Đông Thị Ph chứng kiến việc G đưa gói chất tinh thể màu trắng cho M vào ngày 16/12/2022; M 02 lần đưa gói chất tinh thể màu trắng cho Z vào các ngày 16,18/12/2022, nhưng không biết đó là ma túy.

Tại phiên tòa, Nguyễn G khai nhận Znh vi phạm tội như trên, và khai về nguồn gốc ma túy: khoảng nửa tháng trước khi bị bắt, G mua của người đàn ông tên Lại (không rõ lai lịch, địa chỉ), giá 3.500.000 đồng, tại khu vực ngã ba Cọc 6, phường Cẩm Phướ Cẩm Phả, mục đích để bán khi có người hỏi mua.

Tại phiên tòa, Nguyễn Quang M khai nhận ngày 16/12/2022, M mua ma túy của Nguyễn G, một phần để bán cho Z với giá 1.300.000 đồng, phần còn lại M cất đi để sử dụng thì bị Công an thu giữ vào ngày 18/12/2022. M thừa nhận Z chuyển tiền mua bán ma túy cho M bằng hình thức chuyển khoản qua tài khoản ngân hàng Vietinbank. Ngày 18/12/2022 M bán cho Z 01 gói ma túy với giá 500.000 đồng, Z trả M tiền bằng tờ tiền VND mệnh giá 500.000 đồng.

Người làm chứng chị Bùi Thị Z có lời khai như sau: Z sử dụng ma túy đã từ năm 2019. Khoảng 6h sáng ngày 18/12/2022 thì nhận được tin nhắn zalo của Nguyễn Quang M bảo: có nửa gam ma túy đá ngon có ai mua thì bảo anh M. Khoảng 11giờ 30 phút ngày 18/12/2022 Z cùng Ph đến nZ M. Tại nZ M, Z có hỏi mua 500.000 đồng ma túy về sử dụng. M đồng ý bán ma túy cho Z và lấy ra một túi ma túy đá và sẽ chia đôi ra làm hai túi ma túy nhỏ. M đưa 01 túi ma túy cho Z còn 01 túi để trên kệ tủ gỗ đầu giường ngủ. Z cầm túi ma túy và đưa cho M 500.000 đồng. Tờ tiền 500.000 đồng này chính là tờ tiền lúc trước đó nghịch điện thoại Z đã chụp lại. Ngoài ra ngày 16/12/2022, Z đã mua của M 01 gam ma túy với giá 1.300.000 đồng, số tiền này Z chuyển vào tài khoản của M tại ngân hàng Vietinbank. Khi M đưa ma túy cho Z có Ph, G (bạn M) cũng ngồi ăn lẩu tại nZ M chứng kiến.

Người làm chứng chị Đông Thị Ph khai chứng kiến M 02 lần bán ma túy cho Z như sau: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 16/12/2022 Ph cùng chị Z đến nZ anh M chơi, một lúc sau anh G (bạn M) cùng 1 người nữa cũng đến và cùng ăn lẩu. Ph nghe thấy M nói với anh G là chia ra để 1 túi ở đầu giường còn túi kia đưa đây để tí đưa cho Ngân (tên gọi khác của Z), sau đó chị Z đến, khoảng 10 phút sau Z bảo M đưa đồ cho Z và chị thấy M lấy trong túi quần ra 01 túi nilon chứa chất tinh thể màu trắng đưa cho Z, có cả G chứng kiến. Lần thứ 2: khoảng 11 giờ 30 phút ngày 18/12/2022 tại nZ M, chị nghe thấy Z bảo M bán cho Z 500.000 đồng ma túy. Ph thấy anh M lấy ra 01 túi nilon đựng chất tinh thể màu trắng và sẽ ra thành 02 túi, M đưa cho Z 01 túi còn 01 túi M để trên kệ tủ gỗ đầu giường ngủ. Chị Z đưa cho M 500.000 đồng, tờ tiền này M cũng để trên kệ tủ gỗ đầu giường ngủ gần với 01 túi nilon chứa tinh thể màu trắng của M. Sau đó chị

chứng kiến công an đến bắt M và thu giữ vật chứng là gói ma túy và số tiền 600.000 đồng trong đó có 1 tờ 100.000 đồng và 01 tờ 500.000 đồng mà chị Z vừa đưa cho M.

Tại bản Cáo trạng số: 67/CT-VKSCP ngày 25/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả truy tố Nguyễn Quang M về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự và tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự; truy tố Nguyễn G tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả thực Znh quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị hội đồng xét xử: áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 55 Bộ luật hình sự xử phạt Nguyễn Quang M mức án tù 12 (mười hai) tháng đến 15(mười lăm) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; từ 07(bảy) năm đến 07(bảy) năm 06(sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt cho cả 2 tội: buộc bị cáo phải chấp Znh mức án tù 08 (tám) năm đến 08 (tám) năm 09 (chín) tháng tù. Áp dụng điểm q khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt Nguyễn G mức án tù 07(bảy) năm đến 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Về vật chứng: Áp dụng: khoản 2 Điều 106; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự: tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì còn nguyên dấu niêm phong số 2038/KL-KTHS của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Quảng Ninh; 01 vỏ túi nilon, 01 chai nhựa lấp đục 02 lỗ gắn ống thủy tinh và ống hút nhựa; 01 bật lửa xanh, 01 chai thủy tinh lấp đục 02 lỗ gắn ống thủy tinh và ống hút nhựa; tịch thu, nộp ngân sách nZ nước số tiền 500.000đồng (năm trăm nghìn đồng), 01 điện thoại Oppo kèm theo 01 sim của Nguyễn Quang M; trả lại Nguyễn Quang M số tiền 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng) và 01 điện thoại Master kèm theo 01 sim.

-Tịch thu, nộp ngân sách nZ nước 01 điện thoại Nokia kèm theo 01 sim của Nguyễn G, trả lại Nguyễn G số tiền 1.000.000 đồng (một triệu đồng) và điện thoại Iphone kèm theo 01 sim;

Buộc Nguyễn G phải nộp lại số tiền 1.500.000(một triệu năm trăm nghìn) đồng; buộc Nguyễn Quang M phải nộp lại số tiền 300.000 (ba trăm nghìn) đồng nộp ngân sách nZ nước;

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về Znh vi, quyết định tổ tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cẩm Phả, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã cơ bản đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được qui định trong Bộ luật Tổ tụng hình sự;

[2] Về Znh vi phạm tội của bị cáo: tại phiên toà bị cáo Nguyễn G thừa nhận Znh vi bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Quang M vào ngày 16/12/2022 với giá 1.500.000 đồng và ngày 18/12/2022 G có cất giữ trái phép trong người 0,649gam ma túy, loại Methamphetamine, mục đích để bán thì bị bắt.

Lời khai nhận tội của bị cáo G phù hợp với lời khai của bị cáo M; phù hợp với lời khai của người làm chứng chị Đông Thị Ph, chị Ph chứng kiến G bán ma túy cho M và chia thành 02 túi ma túy tại nZ M vào ngày 16/12/2022. Lời khai của bị cáo G cũng phù hợp với lịch sử giao dịch từ tài khoản ngân Zng của Nguyễn Quang M tại Ngân Zng Vietinbank đến số tài khoản 0355606908 của Nguyễn G.

Tại phiên toà Nguyễn Quang M khai nhận Znh vi cất giữ 01 túi ma túy (0,176 gam Methamphetamine) mục đích để sử dụng và 02 lần bán ma túy cho Bùi Thị Z; lần thứ nhất khoảng 18 giờ 30 phút ngày 16/12/2022 M bán 01 túi với giá 1.300.000 đồng trả tiền qua tài khoản, lần thứ hai khoảng 11 giờ 30 phút ngày 18/12/2022 bán 01 túi với giá 500.000 đồng.

Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Quang M phù hợp với lời khai của bị cáo Nguyễn G, phù hợp với lời khai người làm chứng chị Bùi Thị Z và chị Đông Thị Hoàng Ph về thời gian, địa điểm, số lượng gói ma túy mà M giao cho Z. Lời khai của Nguyễn Quang M còn phù hợp với sao kê lịch sử giao dịch tài khoản ngân Zng Vietinbank của M số 103872464647. Lời khai của bị cáo M, bị cáo G còn phù hợp với biên bản kiểm tra điện thoại của Z (bút lục 98) bản ảnh kiểm tra điện thoại của Z (bút lục 100); Z, G, Ph nhận dạng được Nguyễn Quang M qua ảnh; đồng thời Nguyễn Quang M cũng nhận dạng được Z, Ph, G qua ảnh; Z, G, Ph xác định được vị trí từng người ngồi tại nZ Nguyễn Quang M. Lời khai của Nguyễn Quang M còn được chứng M bằng tiền tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng thu giữ tại nZ bị cáo M trong tổng số tiền 600.000 đồng có số seri trùng với số seri tờ tiền 500.000 đồng mà Bùi Thị Z trả tiền mua ma túy cho M thể hiện tại biên bản kiểm tra điện thoại của Z (bút lục 98).

Lời khai của Bùi Thị Z hoàn toàn phù hợp với tin nhắn của M qua ứng dụng zalo vào hồi 06 giờ 10 phút ngày 18/12/2022 thể hiện nội dung M có ma túy muốn bán.

Tại kết luận giám định số 2074/KL-KTHS ngày 27/12/2022 của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Quảng Ninh:” tìm thấy chất ma túy Methamphetamine trong mẫu nước tiểu thu của Nguyễn Quang M, Nguyễn G, Bùi Thị Z” là căn cứ để chứng M: M, G , Z đều sử dụng cùng một loại ma túy là Methamphetamine, chất ma túy mà G bán cho M, M bán cho Z.

Lời khai của các bị cáo về Znh vi mua bán ma túy và tàng trữ ma túy phù hợp với kết luận 2038/KL-KTHS ngày 24/12/2022 của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Quảng Ninh đối với vật chứng thu giữ của Nguyễn Quang M (ký hiệu M1) có khối lượng 0,176 gam; thu của Nguyễn G 02 túi nilon ký hiệu M2 và M3 có khối lượng M2=0,283 gam; M3= 0,366 gam đều là loại ma túy Methamphetamine. Hoàn lại đối tượng sau giám định tổng: 0,67 gam (không phải sáu mươi bảy gam).

Từ những chứng cứ nêu trên cùng các tài liệu cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ đủ cơ sở kết luận: Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 16/12/2022, tại nơi ở của Nguyễn Quang M thuộc tổ B, khu T, phường Ct, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh, Nguyễn G bán trái phép chất ma túy, loại Methamphetamine giá 1.500.000 đồng cho M. Khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, tại nZ M, M bán trái phép cho Bùi Thị Z một phần số ma túy vừa mua giá 1.300.000 đồng, Z mang về sử dụng hết.

Hồi 11 giờ 30 phút ngày 18/12/2022, tại nơi ở của M, M bán trái phép 01 túi ma túy, loại Methamphetamine giá 500.000 đồng cho Z, để Z sử dụng. Ngoài ra, M còn tàng trữ trái phép 0,176 (không phải một trăm bảy mươi sáu) gam ma túy, loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng thì bị Công an phát hiện.

Hồi 19 giờ 20 phút cùng ngày, G tàng trữ trái phép 0,649gam ma túy, loại Methamphetamine, mục đích để bán.

Znh vi của Nguyễn Quang M đủ yếu tố cấu thành tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự và tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Znh vi của Nguyễn G bán 01 túi ma túy cho Nguyễn Quang M ngày 16/12/2022 và tàng trữ 0,649 gam Methamphetamine mục đích để bán đồng thời G đã có 02 tiền án chưa được xóa án tích nên đủ yếu tố cấu thành tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả truy tố các bị cáo về các tội danh, điều luật đã viện dẫn trong bản cáo trạng là đúng người đúng tội và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có cơ sở pháp luật.

[3] Các bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Znh vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của NZ nước về các chất ma túy đồng thời tiếp tay cho các đối tượng mua bán, nghiện hút ma túy khác gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa Ph. Mặc dù các bị cáo đều nhận thức rõ tác hại của ma túy, bị cáo Nguyễn G đã từng có tiền án về cùng loại tội chưa được xóa án tích song không lấy đó làm bài học tu dưỡng bản thân mà tiếp tục nhiều lần thực hiện Znh vi phạm tội do đó cần xem xét hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ của Znh vi phạm tội.

[4] Xét tình tiết giảm nhẹ: tại phiên tòa, cả hai bị cáo đều thành khẩn khai báo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Xét nhân thân và tình tiết tăng nặng: cả hai bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Bị cáo Nguyễn Quang M không có tiền án, tiền sự nhưng có nhân thân xấu. Bị cáo Nguyễn G không có tiền sự, có nhân thân xấu: ngày 25/9/2009, bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh xử phạt 09 tháng tù về tội “Đánh bạc”. Bị cáo G có 02 tiền án chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này của Nguyễn G được xác định là tình tiết định khung tăng nặng quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự “ tái phạm nguy hiểm”.

[6] Hình phạt bổ sung: theo quy định tại khoản 5 Điều 249 và khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự: Ngoài hình phạt chính các bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung song xét các bị cáo là đối tượng không nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên không cần thiết áp dụng.

[7] Về vật chứng: Cơ quan điều tra thu giữ của Nguyễn Quang M 600.000 đồng (sáu trăm nghìn đồng) và 01 điện thoại di động hiệu Master, 01 điện thoại di động hiệu Oppo. Thu giữ của Nguyễn G số tiền 1.000.000 đồng (một triệu đồng); 02 điện thoại nhãn hiệu Nokia và Iphone;

Xét trong số tiền 600.000 đồng (sáu trăm nghìn đồng) thu giữ của Nguyễn Quang M có 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) là tiền do bị cáo bán ma túy mà có nên cần tịch thu, nộp ngân sách nZ nước; số tiền 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng) là tiền của bị cáo M không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

Số tiền 1.000.000 đồng (một triệu đồng) thu giữ của Nguyễn G không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

Trong 02 điện thoại di động thu giữ của Nguyễn Quang M: 01 điện thoại di động hiệu Master kèm theo 01 sim không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo; 01 điện thoại di động hiệu Oppo có kèm theo 01 sim là Ph tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu, nộp ngân sách nZ nước. Trong 02 điện thoại nhãn hiệu Nokia và Iphone thu của Nguyễn G thì điện thoại di động hiệu Iphone kèm theo 01 sim không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo; 01 điện thoại di động hiệu Nokia có kèm theo 01 sim là Ph tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu, nộp ngân sách nZ nước.

- Ngoài ra còn thu giữ: 01 vỏ túi nilon, 01 chai nhựa lấp đục 02 lỗ gắn ống thủy tinh và ống hút nhựa; 01 bật lửa xanh, 01 chai thủy tinh lấp đục 02 lỗ gắn ống thủy tinh và ống hút nhựa là vật không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu và tiêu hủy; 0,67 (không phải sáu mươi bảy) gam ma túy Methamphetamine hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 2038/KL-KTHS là vật nZ nước cấm lưu Znh nên cần tịch thu và tiêu hủy.

- Truy thu của Nguyễn G số tiền G bán ma túy cho M là 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng). Truy thu của Nguyễn Quang M số tiền M bán

ma túy cho Z là 1.300.000 (một triệu ba trăm nghìn) đồng nộp ngân sách nZ nước.

[8] Về án phí: các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: các bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Đối với Bùi Thị Z có Znh vi sử dụng trái phép chất ma túy, Công an thành phố Cẩm Phả đã xử phạt vi phạm Znh chính đối với Z.

Đối với Đông Thị Ph có chứng kiến việc G đưa ma túy cho M và M đưa ma túy cho Z, nhưng không biết đó là ma túy nên không đề cập xử lý về Znh vi “Không tố giác tội phạm”.

Đối với người đàn ông tên Lại, G khai là bán ma túy cho G, do không xác định được lai lịch, địa chỉ nên không có cơ sở để điều tra làm rõ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: điểm q khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự:

Tuyên bố: Nguyễn G phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma túy";

Xử phạt: Nguyễn G 07 (bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 18/12/2022.

Căn cứ: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự:

Tuyên bố: Nguyễn Quang M phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Nguyễn Quang M 01 (một) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 07 (bảy) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt chung cho cả hai tội: buộc Nguyễn Quang M phải chấp Znh 08 (tám) năm tù. Thời hạn chấp Znh hình phạt tù tính từ ngày bị bắt 18/12/2022.

Về vật chứng: căn cứ khoản 2 Điều 106; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì còn nguyên dấu niêm phong số 2038/KL-KTHS của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Quảng Ninh; 01 vỏ túi nilon, 01 chai nhựa lắp đực 02 lỗ gắn ống thủy tinh và ống hút nhựa; 01 bật lửa xanh, 01 chai thủy tinh lắp đực 02 lỗ gắn ống thủy tinh và ống hút nhựa.

- Tịch thu, nộp ngân sách nZ nước số tiền 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng), 01 điện thoại Oppo kèm theo 01 sim của Nguyễn Quang M; tịch thu, nộp ngân sách nZ nước 01 điện thoại Nokia kèm theo 01 sim của Nguyễn G.

- Trả lại Nguyễn Quang M 01 điện thoại Master kèm theo 01 sim, trả lại Nguyễn G 01 điện thoại Iphone kèm theo 01 sim. Trả lại Nguyễn Quang M số

tiền 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng); trả lại Nguyễn G số tiền 1.000.000 đồng (một triệu đồng)

Số tiền của Nguyễn Quang M theo biên bản giao nhận tài sản số 31/2023/BBBG-KBNNCP ngày 05/4/2023 của cơ quan CSĐT Công an thành phố Cẩm Phả và Kho bạc nZ nước Cẩm Phả); số tiền của Nguyễn G theo biên bản giao nhận tài sản số 09/2023/BBBG-KBNNCP ngày 12/01/2023 của cơ quan CSĐT Công an thành phố Cẩm Phả và Kho bạc nZ nước Cẩm Phả;

Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng số 129/BB-THA ngày 16/6/2023 tại Chi cục thi Znh án dân sự thành phố Cẩm Phả.

- Buộc Nguyễn G phải nộp lại số tiền 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng); buộc Nguyễn Quang M phải nộp lại số tiền 1.300.000 đồng (một triệu ba trăm nghìn đồng) nộp ngân sách nZ nước;

Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: buộc các bị cáo mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: các bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh QN;
- VKSND tỉnh QN ;
- VKSND TP.Cẩm Phả;
- Cơ quan cảnh sát điều tra CA TP.Cẩm Phả;
- Cơ quan THAHS Công an TP.Cẩm Phả ;
- Chi cục THADS TP.Cẩm Phả;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Cao Thị Lan Anh

Nguyễn Quang M xác định, chỉ vị trí Nguyễn G, Đông Thị Ph, Bùi Thị Z tại nZ mình ngày 16/12/2022 và ngày 18/12/2022. Và phù hợp với xác định vị trí của Nguyễn G, Bùi Thị Z và Đông Thị Ph.

Quá trình bắt giữ Bùi Thị Z vì có Znh vi sử dụng ma túy đá, cơ quan công an thu giữ mẫu nước tiểu của Z, bắt giữ Nguyễn G, Nguyễn Quang M thu giữ mẫu nước tiểu, t

Việc chuyển tiền mua, bán ma túy giữ Z và M qua tài khoản ngân Zng được thể hiện tại biên bản kiểm tra điện thoại của Z (bút lục 98): M nhắn số tài khoản cho Z và sau khi nhận tiền 1.300.000 đồng M gửi xác nhận cho Z vào hồi 17 giờ 30 phút ngày 16/12/2022 cũng như sao kê giao dịch tài khoản ngân hàng Vietinbank của Msố 103872464647.

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CẨM PHẢ
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 9 giờ 45 ngày 10 tháng 11 năm 2020.

Tại: Toà án nhân dân thành phố Cẩm Phả.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà : Cao Thị Lan Anh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hồng Quảng và ông Lương Công Tuyển..

Tiền Znh nghị án đối với vụ án hình sự thụ lý số: 175/2020/TLST-HS ngày 01 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo: Đinh Xuân Mai, tên gọi khác: Không; sinh ngày 23/12/1961 tại Cẩm Phả - Quảng Ninh.

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH
CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

1.Vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ, không thuộc trường hợp trả hồ sơ để điều tra bổ sung. Kết quả biểu quyết: 3/3

2. Các chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập và tài liệu do bị can, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác cung cấp đều hợp pháp. Kết quả biểu quyết: 3/3.

3. Về tội danh: Tuyên bố: Đinh Xuân Mai phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma túy"; Kết quả biểu quyết: 3/3.

4. Điều luật áp dụng và mức hình phạt đối với bị cáo:

Xử phạt: Đinh Xuân Mai 30 (ba mươi) tháng tù, thời hạn chấp Znh hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 25/6/2020.

Về vật chứng: Áp dụng: Điểm a, b, c khoản 2 Điều 106; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự:

- Tịch thu, tiêu huỷ 05 vỏ túi nilon trong đó có 04 vỏ túi kích thước (2*2) cm và 01 vỏ túi kích thước (3*3) cm; 01 chai nhựa gắn 01 nổ thủy tinh và 01 ống hút nhựa;

-Tịch thu, nộp ngân sách nZ nước số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng); 01 điện thoại Nokia kèm theo 02 SIM, 01 pin.

-Trả lại Đinh Xuân Mai 300.000đ (ba trăm nghìn đồng); 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO màu vàng kèm theo 01 sim, 01 ví giả da màu đen đã qua sử dụng;

Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng số 19/BB-THA ngày 26/10/2020 tại Chi cục thi Znh án dân sự thành phố Cẩm Phả.

Về án phí: Áp dụng Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

Nghị án kết thúc vào hồi 10 giờ 00 phút ngày 10 tháng 11 năm 2020.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

TOÀ	THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ	THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN
-----	----------------------------	---------------------------

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CẨM PHẢ
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 9 giờ 10 ngày 06 tháng 8 năm 2020.

Tại: Toà án nhân dân thành phố Cẩm Phả.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà : Cao Thị Lan Anh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ngọc Quân và bà Lê Thị Thanh Thủy.

Tiền Znh nghị án đối với vụ án hình sự thụ lý số: 106/2020/TLST-HS ngày 18 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo: Vũ Huy Toàn, tên gọi khác: Không; sinh ngày 19 tháng 12 năm 1984 tại Cẩm Phả - Quảng Ninh.

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH
CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

1. Vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ, không thuộc trường hợp trả hồ sơ để điều tra bổ sung. Kết quả biểu quyết: 3/3

2. Các chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập và tài liệu do bị can, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác cung cấp đều hợp pháp. Kết quả biểu quyết: 3/3.

3. Về tội danh: Tuyên bố: Vũ Huy Toàn phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma túy"; Kết quả biểu quyết: 3/3.

4. Điều luật áp dụng và mức hình phạt đối với bị cáo: Điểm b Khoản 2 Điều 251; Điểm s Khoản 1; Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Kết quả biểu quyết: 3/3.

5. Xử phạt: Vũ Huy Toàn 07(bảy) năm tù, thời hạn chấp Znh hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 17/4/2020. Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi Znh án. Kết quả biểu quyết: 3/3.

6. Về vật chứng: Áp dụng: Điểm a, b, c khoản 2 Điều 106; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự:

- Tịch thu, tiêu huỷ 0,22 gam Methamphetamine trong 01 phong bì còn nguyên dấu niêm phong số 366/ KLGĐ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh; 18 vỏ túi nilon trong đó có 02 vỏ túi kích thước (1,6x2) cm và 15 vỏ túi kích thước (1,8x2) cm, 01 vỏ túi kích thước (4x6) cm; 01 chai nhựa, nắp chai đục lỗ gắn nỏ thủy tinh và ống hút nhựa; 01 bật lửa ga đã qua sử dụng.

-Tịch thu, nộp ngân sách nZ nước số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng); 01 điện thoại di động hiệu Philips màu đen số IMEI 1: 861277035607128, số IMEI 2: 861277035687922 kèm theo 01 sim, 01 pin.

-Trả lại Vũ Huy Toàn 01 điện thoại nhãn hiệu Lenovo kèm theo 01 sim, 01 pin; 01 ví giả da màu đen đã qua sử dụng; 01 giấy chứng M nhân dân số 100807682 mang tên Vũ Huy Toàn.

Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng số 158 ngày 09/7/2020 tại Chi cục thi Znh án dân sự thành phố Cẩm Phả.

Buộc bị cáo nộp lại số tiền 600.000đ(sáu trăm nghìn đồng) tiền thu lời bất chính nộp ngân sách nZ nước.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

7. Về án phí: Áp dụng : Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc Vũ Huy Toàn phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm. Kết quả biểu quyết: 3/3.

8. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

Nghị án kết thúc vào hồi 9 giờ 20 phút ngày 06 tháng 8 năm 2020.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân Thủy từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt ngày 02/6/2019.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Luân từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt ngày 01/6/2019.

- Áp dụng điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu nộp ngân sách NZ nước 02 điện thoại di động Nokia, 01 điện thoại di động Iphone và 1.750.000 đồng. Truy thu của Thủy 1.750.000 đồng, truy thu của Luân 500.000 đồng.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 hộp nhựa, 01 cân tiểu li, 01 hộp giấy nhựa, 01 ống hút nhựa, 10 vỏ túi nilon, phong bì số 444/GĐMT; 445/GĐMT; 446/GĐMT.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo Nguyễn Xuân Thủy và Nguyễn Văn Luân theo khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự;

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Xuân Thủy không có ý kiến khiếu nại về bản Cáo trạng số 159/CT-VKS-CP ngày 15/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả và khai nhận về Znh vi “Mua bán trái phép chất ma túy” phù hợp với nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả đã truy tố. Bị cáo Nguyễn Văn Luân khai nhận Znh vi “Mua bán trái phép chất ma túy” vào ngày 01/6/2019 phù hợp với nội dung bản Cáo trạng số 159/CT-VKS-CP ngày 15/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả đã truy tố, nhưng bị cáo không thừa nhận về Znh vi “Mua bán trái phép chất ma túy” vào đêm ngày 21/5/2019 rạng sáng ngày 22/5/2019 như nội dung bản Cáo trạng số 159/CT-VKS-CP ngày 15/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả đã truy tố.

Tại phần tranh luận:

Bị cáo Nguyễn Xuân Thủy không có ý kiến tranh luận, đối đáp với Kiểm sát viên.

Bị cáo Nguyễn Văn Luân trình bày ý kiến tranh luận : Bị cáo không mua ma túy của Nguyễn Xuân Thủy và không bán ma túy cho Phạm Tuấn Anh, Ngô Đức M vào đêm ngày 21/5/2019 rạng sáng ngày 22/5/2019.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả tranh luận, đối đáp ý kiến của bị cáo Nguyễn Văn Luân như sau: Trên cơ sở lời khai của Nguyễn Xuân Thủy khai nhận về Znh vi Thủy bán trái phép cho Nguyễn Văn Luân 01 túi ma túy Ketamine vào đêm ngày 21/5/2019 rạng sáng ngày 22/5/2019 với giá 1.500.000 đồng và tại biên bản xác định địa điểm ngày 09/6/2019, Thủy đã xác định địa điểm, Thủy bán cho Luân 1 túi ma túy Ketamine tại vỉa hè cạnh gốc cây cách cửa quán Karaoke O2 khoảng 6,5 mét thuộc tổ 5, khu 6A, phường Cẩm Trung, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh và địa điểm Luân trả tiền mua ma túy của Thủy tại quán nước chè cạnh quán Ph Lê mà Thủy thường gọi là quán Ph Nail thuộc tổ 1, khu 7, phường Cẩm Thành, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh ; lời khai của người làm chứng là Phạm Tuấn Anh, Ngô Đức M khai về việc vào đêm ngày 21/5/2019 rạng sáng ngày 22/5/2019 Tuấn Anh và M đã mua của Luân 1 túi ma túy Ketamine giá 2.000.000 đồng và tại các biên bản xác định địa điểm ngày 05/6/2019, ngày 07/6/2019, Tuấn Anh và M đã xác định địa điểm đưa tiền mua ma túy của Luân

tại vị trí cách quán Karaoke O2 khoảng 1,9 mét thuộc tổ 5, khu 6A, phường Cẩm Trung, thành phố Cẩm Phả, địa điểm Luân giao ma túy cho Tuấn Anh và M thuộc tổ 3, khu M Hòa, phường Cẩm Bình, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh; biên bản nhận dạng ngày 07/6/2019, Phạm Tuấn Anh nhận dạng Nguyễn Văn Luân là người đã bán ma túy cho Tuấn Anh và Ngô Đức M vào đêm ngày 21/5/2019 rạng sáng ngày 22/5/2019. Mặt khác tại phiên tòa bị cáo Luân thừa nhận giữa bị cáo Luân và bị cáo Thủy, Phạm Tuấn Anh, Ngô Đức M không có mâu thuẫn gì với nhau. Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố Znh vi của bị cáo Nguyễn Văn Luân đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự .

Tại lời nói sau cùng : Bị cáo Nguyễn Xuân Thủy nhận thức được Znh vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo rất ân hận và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Bị cáo Nguyễn Văn Luân trình bày bị cáo rất ân hận về Znh vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về Znh vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Cẩm Phả, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về Znh vi, quyết định của Cơ quan tiến Znh tố tụng, người tiến Znh tố tụng. Do đó, các Znh vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến Znh tố tụng, người tiến Znh tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về Znh vi phạm tội của bị cáo:

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa: Bị cáo Nguyễn Xuân Thủy thừa nhận Znh vi “Mua bán trái phép chất ma túy” vào đêm ngày 21/5/2019 rạng sáng ngày 22/5/2019 và vào tối ngày 01/6/2019 là đúng người, đúng tội. Bị cáo Nguyễn Văn Luân không thừa nhận về Znh vi “Mua bán trái phép chất ma túy” vào đêm ngày 21/5/2019 rạng sáng ngày 22/5/2019; bị cáo Luân thừa nhận về Znh vi “Mua bán trái phép chất ma túy” vào tối ngày 01/6/2019 là đúng người, đúng tội .

Hội đồng xét xử xét thấy:

Tại phiên tòa: Các bị cáo Nguyễn Xuân Thủy, Nguyễn Văn Luân khai nhận về Znh vi “Mua bán trái phép chất ma túy” vào ngày 01/6/2019 phù hợp với nhau và phù hợp với chính lời khai của các bị cáo tại cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cẩm Phả; phù hợp với lời khai của người chứng kiến là anh Trịnh Văn Hải, anh Dương Quý Nam; người làm chứng là Ngô Đức M; phù

hợp lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Lê Thị Thúy, cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa gồm: Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 01/6/2019, Công an thành phố Cẩm Phả đã phát hiện bắt quả tang Nguyễn Văn Luân có Znh vi bán trái phép chất ma túy cho Ngô Đức M cùng các vật chứng; biên bản giữ người trong trường hợp khẩn cấp và biên bản khám xét nơi ở ngày 02/6/2019 đối với Nguyễn Xuân Thủy; biên bản kiểm tra điện thoại của Nguyễn Văn Luân, Nguyễn Xuân Thủy, Ngô Đức M lập cùng ngày 02/6/2019; bản kết luận giám định số 444/GĐMT, số 445/GĐMT, số 446/GĐMT ngày 05/6/2019, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh .

Bị cáo Nguyễn Xuân Thủy khai nhận về Znh vi bán trái phép cho Nguyễn Văn Luân 01 túi ma túy Ketamine vào đêm ngày 21/5/2019 rạng sáng ngày 22/5/2019 với giá 1.500.000 đồng phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại quá trình điều tra. Tại lời khai của người làm chứng là Ngô Đức M, Phạm Tuấn Anh khai nhận mua của Nguyễn Văn Luân 01 túi ma túy Ketamine vào đêm ngày 21/5/2019 rạng sáng ngày 22/5/2019 với giá 2.000.000 đồng, phù hợp với lời khai nêu trên của Nguyễn Xuân Thủy. Các lời khai trên của bị cáo Nguyễn Xuân Thủy; người làm chứng là Ngô Đức M, Phạm Tuấn Anh phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa gồm: Biên bản nhận dạng ngày 07/6/2019, kèm theo bản ảnh nhận dạng người qua ảnh; các biên bản xác định địa điểm ngày 05/6/2019, ngày 07/6/2019, ngày 09/6/2019 kèm theo bản ảnh.

Đánh giá ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo Nguyễn Văn Luân tại phần tranh luận, Hội đồng xét xử thấy: Ý kiến tại phần tranh luận của bị cáo Nguyễn Văn Luân, đã được Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả đưa ra chứng cứ, tài liệu và lập luận đối đáp. Bị cáo Nguyễn Văn Luân không có tài liệu, chứng cứ về việc bị cáo không bán trái phép chất ma túy cho Ngô Đức M, Phạm Tuấn Anh vào đêm ngày 21/5/2019 rạng sáng ngày 22/5/2019. Hội đồng xét xử xét thấy các chứng cứ, tài liệu và lập luận của kiểm sát viên ở phần tranh luận là hợp pháp và có căn cứ, vì vậy không có căn cứ để chấp nhận ý kiến của bị cáo Nguyễn Văn Luân tại phần tranh luận.

Căn cứ vào lời khai của các bị cáo Nguyễn Xuân Thủy, Nguyễn Văn Luân cùng các tài liệu, chứng cứ trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Đêm ngày 21/5/2019, rạng sáng ngày 22/5/2019, tại khu vực quán Karaoke O2 thuộc tổ 5, khu 6A, phường Cẩm Trung, thành phố Cẩm Phả, Nguyễn Xuân Thủy có Znh vi bán trái phép 01 túi ma túy Ke cho Nguyễn Văn Luân, với giá 1.500.000 đồng. Sau đó, Nguyễn Văn Luân đem túi ma túy trên đến khu vực đường Thanh Niên thuộc tổ 3, khu M Hòa, phường Cẩm Bình, thành phố Cẩm Phả bán cho Phạm Tuấn Anh và Ngô Đức M với giá 2.000.000 đồng, để Tuấn Anh và M sử dụng.

Đến khoảng 21 giờ, ngày 01/6/2019, tại khu vực tổ 3, khu Diêm Thủy, phường Cẩm Bình, thành phố Cẩm Phả, Nguyễn Xuân Thủy tiếp tục bán trái phép 0,445gam ma túy Ketamine cho Nguyễn Văn Luân với giá 1.500.000

đồng. Luân đem số ma túy này đến khu vực tổ 3, khu 8, phường Cẩm Thành, thành phố Cẩm Phả bán cho Ngô Đức M với giá 2.000.000 đồng, để M sử dụng thì bị Công an bắt quả tang.

Ngoài ra, Nguyễn Xuân Thủy còn có Znh vi tàng trữ trái phép 5,334gam ma túy Ketamine, mục đích để bán.

Znh vi trên của các bị cáo Nguyễn Xuân Thủy, Nguyễn Văn Luân đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Bản Cáo trạng số 159/CT-VKS-CP ngày 15/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, truy tố các bị cáo Nguyễn Xuân Thủy và Nguyễn Văn Luân là đúng người, đúng tội.

[3] Đánh giá vụ án có tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội rất lớn. Znh vi phạm tội của bị cáo xâm phạm chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của nZ nước, tiếp tay cùng đối tượng buôn bán trái phép chất ma túy làm trầm trọng thêm tình hình tội phạm ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa Ph. Các bị cáo đều nhận thức được tác hại của ma túy và tính trái pháp luật của Znh vi mua bán trái phép chất ma túy, nhưng do thiếu tu dưỡng bản thân, coi thường pháp luật dẫn đến phạm tội.

[4] Về vai trò, nhân thân của các bị cáo trong vụ án:

Các bị cáo thực hiện Znh vi phạm tội độc lập nên phải chịu hình phạt tương xứng với mức độ Znh vi của mình.

Bị cáo Nguyễn Xuân Thủy có nhân thân tốt, không có tiền án tiền sự. Bị cáo Nguyễn Văn Luân có nhân thân xấu, ngày 02/6/2015, Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, xử phạt 15 tháng tù, về tội “Cưỡng đoạt tài sản”, bị cáo đã được xóa án tích, nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng bản thân, nay tiếp tục phạm tội. Vì vậy cần xem xét khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo Nguyễn Xuân Thủy và Nguyễn Văn Luân.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự : Các bị cáo Nguyễn Văn Thủy, Nguyễn Văn Luân không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra, truy tố, bị cáo Nguyễn Văn Thủy đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về Znh vi phạm tội của mình, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo Nguyễn Văn Luân không có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

[6] Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của Znh vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự thì các bị cáo Nguyễn Xuân Thủy, Nguyễn Văn Luân có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Xét thấy các bị cáo không có nghề nghiệp, thu

nhập không ổn định nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo nên Hội đồng xét xử không đề cập đến.

[8] Về xử lý vật chứng:

Số ma túy thu giữ của các bị cáo Nguyễn Văn Luân, Nguyễn Xuân Thủy hoàn lại sau giám định, được niêm phong trong các phong bì số 444/GĐMT, số 445/GĐMT, số 446/GĐMT của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, là vật nZ nước cấm tàng trữ, cấm lưu Znh, cần tịch thu tiêu hủy;

Vật chứng thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn Luân:

01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, vỏ màu đen, model: TA-101, số IMEI 354198105134666 kèm 01 sim, 01 pin. Xét thấy bị cáo Luân sử dụng chiếc điện thoại này làm Ph tiện phạm tội, cần tịch thu nộp ngân sách nZ nước;

Tiền ngân Zng nZ nước Việt Nam 500.000 đồng, do bị cáo Luân phạm tội mà có, cần tịch thu nộp ngân sách nZ nước.

Vật chứng thu giữ của bị cáo Nguyễn Xuân Thủy:

Tiền Ngân Zng nZ nước Việt Nam 1.250.000 đồng, do bị cáo Thủy phạm tội mà có, cần tịch thu nộp ngân sách nZ nước.

01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu xanh, model;TA-1010, số IMEI: 357342088694281 kèm 01 sim, 01 pin; 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone, màu trắng kèm 01 sim. 02 chiếc điện thoại nêu trên bị cáo Thủy đã sử dụng làm Ph tiện phạm tội, cần tịch thu nộp ngân sách nZ nước;

01 hộp nhựa đã qua sử dụng, 01 cân tiểu ly đã qua sử dụng, 01 hộp giấy nhựa màu đỏ đã qua sử dụng, 01 ống hút nhựa đã qua sử dụng, 10 vỏ túi nilon không chứa gì, đều là vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Khoản tiền do các bị cáo phạm tội mà có, cần truy thu nộp ngân sách nZ nước gồm: Nguyễn Xuân Thủy 1.750.000 đồng; Nguyễn Văn Luân 500.000 đồng.

Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cẩm Phả xác định tài sản thuộc quyền sở hữu của chị Lê Thị Thúy, không liên quan đến tội phạm và đã trả cho chị Thúy gồm: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda SH, biển số 14U1 – 369.02; 01 chiếc ví giả da; tiền Ngân Zng nZ nước Việt Nam 2.790.000 đồng. Vì vậy Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[9] Đối với đối tượng tên Vinh, Nguyễn Xuân Thủy khai là người đã mua hộ ma túy và đối tượng Giang cá là người Vinh mua ma túy, do không có thông tin cụ thể về nhân thân lai lịch, nên không có cơ sở để xác M làm rõ.

Đối với Ngô Đức M và Phạm Tuấn Anh có Znh vi mua trái phép chất ma túy để sử dụng, Công an thành phố Cẩm Phả đã ra Quyết định xử phạt vi phạm Znh chính.

[10] Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Xuân Thủy và Nguyễn Văn Luân phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo Nguyễn Xuân Thủy và Nguyễn Văn Luân, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Lê Thị Thúy có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự ;

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Xuân Thủy phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân Thủy 08 (tám) năm tù, thời hạn chấp Znh hình phạt tù tính từ ngày 02/6/2019.

Căn cứ vào: Điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn Luân phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Luân 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp Znh hình phạt tù tính từ ngày 01/6/2019.

Căn cứ: Các điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; các điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy: 03 phong bì còn nguyên dấu niêm phong số: 444/GĐMT, 445/GĐMT, 446/GĐMT của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh; 01 hộp nhựa đã qua sử dụng; 01 Cân tiểu ly đã qua sử dụng; 01 hộp giấy nhựa màu đỏ đã qua sử dụng; 01 ống hút nhựa đã qua sử dụng; 10 vỏ túi nilon không chứa gì.

Tịch thu nộp ngân sách nZ nước của bị cáo Nguyễn Văn Luân: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, vỏ màu đen, model:TA-1010, số IMEI: 357342088694281 kèm 01 sim, 01 pin. Điện thoại đã cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong; tiền Ngân Zng nZ nước Việt Nam 500.000 đồng.

Tịch thu nộp ngân sách nZ nước của bị cáo Nguyễn Xuân Thủy: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu xanh, model: TA-1010, số IMEI: 354198105134666 kèm 01 sim, 01 pin. Điện thoại đã cũ, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu trắng kèm 01 sim. Điện thoại đã cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong; tiền Ngân Zng nZ nước Việt Nam số tiền 1.250.000 đồng.

Tình trạng vật chứng, tài sản thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 23/BB-THA, ngày 16/10/2019 của Chi cục thi Znh án dân sự thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

Truy thu nộp ngân sách nZ nước đối với các bị cáo: Nguyễn Xuân Thủy 1.750.000 đồng; Nguyễn Văn Luân 500.000 đồng.

Căn cứ: Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự ; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Buộc Nguyễn Xuân Thủy, Nguyễn Văn Luân mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ: Các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự ;

Các bị cáo Nguyễn Xuân Thủy, Nguyễn Văn Luân có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là chị Lê Thị Thúy có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Mai Tường Vi Nguyễn Văn Tơn

Bùi Mai Anh

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh QN;
- Viện kiểm sát ND tỉnh QN ;
- Viện kiểm sát ND TP.Cẩm Phả;
- Cơ quan cảnh sát điều tra CA TP.Cẩm Phả;
- Cơ quan THA HS Công an TP.Cẩm Phả ;
- Chi cục THADS TP.Cẩm Phả;
- NZ tạm giữ Công an thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh;
- Các bị cáo; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án ;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

Bùi Mai Anh

Hồi 12 giờ 15 phút, ngày 17/04/2020 tại khu vực tổ 1, khu Đông Sơn, phường Cẩm Sơn, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh; Công an thành phố Cẩm Phả kiểm tra phát hiện Hoàng Duy Tùng (sinh năm 1981, trú tại: tổ 3, khu M Khai, phường Cẩm Tây, thành phố Cẩm Phả) và Nguyễn Đình Hưng (sinh năm 1980, trú tại: tổ 4, khu Lán Ga, phường Cẩm Đông, thành phố Cẩm Phả) có Znh vi sử dụng trái phép chất ma túy. Thu dưới đất vị trí Tùng và Hưng ngòi 01 (một) chai nhựa, nắp chai gắn nổ thủy tinh và ống hút nhựa; 01 (một) bật lửa gas và 01 (một) túi nilon màu trắng bên trong không chứa gì. Thu trong túi quần bên phải của của Tùng 01 (một) điện thoại di động Samsung, lắp sim số 0936.743.432. Tùng và Hưng khai nhận số ma túy vừa sử dụng hết mua của Vũ Huy Toàn, ở tổ 4, khu Đông Sơn, phường Cẩm Sơn, thành phố Cẩm Phả.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Toàn, thu giữ trong túi áo khoác màu đen để trên ghế cạnh vị trí Toàn ngòi 01 (một) túi nilon kích thước (4x6)cm, bên trong có 03 (ba) túi nilon kích thước (1,6x2)cm đều chứa chất tinh thể màu trắng. Thu trong ngăn tủ quần áo cạnh lối ra phía sau phòng trọ 01 (một) ví giả da màu đen, bên trong có 01 (một) túi nilon chứa chất tinh thể màu trắng và 01 (một) chứng M nhân dân mang tên Vũ Huy Toàn. Thu trên kệ để loa cạnh ghế ở phòng khách số tiền 240.000 đồng. Thu trên gác xép 17 (mười bảy) vỏ túi nilon.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cẩm Phả tiến Znh giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Vũ Huy Toàn. Thu giữ của Toàn 01 (một) điện thoại di động Philips, lắp sim số 0986.205.606 và 01 (một) điện thoại di động Lenovo, lắp sim số 0337.241.328.

Tại các bản kết luận giám định số 366/KLGD và 338/KLGD ngày 22/4/2020, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, kết luận: Chất tinh thể màu trắng (ký hiệu từ M1 đến M4) thu giữ của Vũ Huy Toàn là ma túy; Loại: Methamphetamine; Khối lượng M1: 0,106 gam; M2: 0,121 gam; M3: 0,104 gam; M4: 0,133 gam. Trong mẫu nước tiểu ghi thu của Hoàng Duy Tùng và Nguyễn Đình Hưng có ma túy; Loại: Methamphetamine.

